TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG

Số: 06/2017/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Lục Ngạn, ngày 05 tháng 9 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰTHỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **N** - Sinh năm 1959.
* Bị đơn: Chị **L** - Sinh năm 1979.

Đều trú tại: Khu Q, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị L có trách nhiệm trả cho ông N số tiền 38.000.000 đồng (Ba mươi tám triệu đồng chẵn) tiền gốc và 2.000.000đồng (Hai triệu đồng chẵn) tiền lãi.

Thời hạn trả: Mỗi tháng chị L trả cho ông N số tiền 7.000.000đồng (Bẩy triệu đồng chẵn) vào ngày 25 hàng tháng tính từ tháng 9/2017 (dương lịch) cho đến khi hết nợ.

*** Về án phí**: Áp dụng Điều 147 Bộ luật TTDS, Điều 24, Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị L phải chịu 1.000.000 đồng (Một triệu đồng chẵn) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông N số tiền 1.350.000 đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn

đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **AA/2015/0000798** ngày 06/3/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Lục Ngạn;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS Luc Ngạn;
- Các đương sự;
- Lưu h/s.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ngọc Hà